

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK MIL  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST  
Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Ngọc Thanh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Cường;  
Bà Hoàng Thị Thanh;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/HSST, ngày 19/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS, ngày 19/11/2021 đối với bị cáo:

**Lê Văn V**, sinh năm 1985; nơi sinh: tỉnh Đăk Lăk; trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1966; trú tại: xã Kh, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; có vợ Trần Thị M, sinh năm 1988 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/10/2021 – Có mặt.

**- Người bị hại:** Anh Y Niu Buôn Y, sinh năm 2003 địa chỉ: Bon K, xã G, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

**- Người đại diện của bị hại anh Y Th:** Ông H H, sinh năm 1975 và bà H Ng, sinh năm 1968; cùng địa chỉ: Bon K, xã G, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Đều vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Trần Thị Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn E, huyện Easup, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Lê Anh M, sinh năm 1981; địa chỉ: Đội 8, xã Ng, huyện Tr, thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01h30' ngày 29/8/2021, Lê Văn V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47K-9203 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Cư Jút đi huyện Đắk Song. Khi đến km số 1813 + 940m, thuộc thôn Trung Hòa, xã G, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, phát hiện phía trước có 02 xe ô tô sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29C-399.55 và 29H-251.23 đang lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này, Lê Văn V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47K-9203 sang làn đường bên trái theo hướng lưu thông của mình để vượt 02 xe ô tô sơ mi rơ moóc nói trên. Khi xe ô tô biển kiểm soát 47K-9203 ở vị trí giữa hai xe biển kiểm soát 29C-399.55 và 29H-251.23 thì Lê Văn V phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 60S2-7521 do anh Y Th điều khiển chở anh Y Niu Buôn Y đi theo hướng ngược lại. Do khoảng cách quá gần, Lê Văn V đã để xe ô tô biển kiểm soát 47K-9203 tông vào xe mô tô biển kiểm soát 60S2-7521 làm anh Y Th và anh Y Niu Buôn Y ngã ra đường. Hậu quả anh Y Th chết tại chỗ, anh Y Niu Buôn Y bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện. Sau đó, Lê Văn V được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đắk Mil mời đến trụ sở làm việc và Lê Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TT ngày 10/9/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Y Th bị vỡ xương hộp sọ, vỡ xương chính mũi, gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới; gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng tay, gãy hở đốt 2, ngón III bàn tay trái; gãy hai xương cẳng chân trái. Nguyên nhân tử vong: chấn thương sọ não/đa chấn thương. Kết luận khác: không định lượng được Ethanol có trong mẫu máu của Y Th vì mẫu máu bị tán huyết nặng.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 02/TgT ngày 17/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: anh Y Niu Buôn Y bị gãy xương đùi trái, can tốt, thẳng trục, tỷ lệ 21%; đứt gân gấp cổ tay quay, di chứng

hạn chế động tác gấp cổ tay trái mức độ ít, tỷ lệ 5%, cộng lùi bằng 3,95%; gãy xương bàn 1 bàn tay trái, không hạn chế chức năng ngón tay, tỷ lệ 6%, cộng lùi bằng 4,5%; 03 sẹo vết thương phần mềm kích thước lớn và 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước trung bình, tỷ lệ 11%, cộng lùi bằng 7,76%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Y Niu Buôn Y là 37%.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:***

Hiện trường xảy ra tai nạn là tại Km 1813 + 940m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Tr, xã G, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bê tông rộng 11,1m, ở giữa có vạch sơn vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Trên mỗi chiều có vạch sơn liền màu trắng phân chia làn cho xe cơ giới và xe thô sơ. Hai bên đường là khu dân cư sinh sống.

Lấy chiều hướng từ Đắk Song đi Cư Jút làm chiều hướng khám nghiệm, lấy mép đường phải làm chuẩn, lấy trụ điện số T7-23A tại vị trí bên trong lề đường phải, cách mép đường phải 4,7m làm điểm cố định. Trên hiện trường ghi nhận như sau:

- 01 vết chà trượt nằm trên phần đường phải kéo dài vào lề đường phải có kích thước 3,9m x 0,6m; điểm đầu nơi gần nhất cách mép đường phải 2,15m, cách trụ điện T7-23A là 10m; điểm cuối cách mép đường phải 1,4m. Đây là vết chà trượt do gác để chân phía trước, bên phải và mặt ngoài ống bô của xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 để lại trên mặt đường, được đánh dấu số (1) trong sơ đồ hiện trường.

- 01 vùng dầu vết chất lỏng màu đen, kích thước 3,05m x 1,3m; điểm đầu nơi gần nhất cách mép đường phải 1,95m, cách điểm đầu vết số (1) là 0,35m; điểm cuối cách mép đường phải 0,8m. Đây là vùng dầu nhớt của động cơ xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 để lại, được đánh dấu số (2) trong sơ đồ hiện trường.

- 01 vùng dầu vết chất lỏng màu đỏ nằm dọc theo phần đường giới hạn đường bộ, kích thước 3m x 0,25m; điểm đầu cách mép đường phải 0,15m, cách điểm đầu vết số (1) là 4,6m, cách trụ điện T7-23A là 4,35m; điểm cuối cách mép đường phải 0,35m. Đây là vết máu do nạn nhân để lại, được đánh dấu số (3) trong sơ đồ hiện trường.

- Xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 đỗ trên phần đường trái, đầu hướng về huyện Đắk Song, đuôi hướng về huyện Cư Jút. Trục bánh trước, bên trái cách mép đường phải 8,85m. Trục bánh sau, bên trái cách mép đường phải 8,85m, cách trụ điện số T7-23A là 60,9m, cách điểm đầu vết số (1) là 51,25m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 60S2 - 7521 nằm ngả nghiêng bên phải theo hướng nằm ngang, đầu xe hướng về khu dân cư bên trái, đuôi xe hướng về khu

dân cư bên phải. Trục bánh trước cách mép đường phải 0,2m. Trục bánh sau cách mép đường phải 1,15m, cách trụ điện số T7-23A là 6,15m, cách trục bánh sau, bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 là 54,45m.

- 01 tử thi nằm nghiêng sang trái, sát mép đường phải, đầu hướng về huyện Cư Jút, chân hướng về huyện Đắk Song. Đầu tử thi cách mép đường phải 0,1m, cách điểm đầu vết số (1) là 4,5m, cách trụ điện số T7-23A là 5,4m, cách trục bánh sau xe mô tô 60S2 – 7521 là 2,4m, cách trục bánh sau, bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 là 55,8m. Chân trái cách mép đường phải 0,65m, chân phải nằm sát mép đường. Đây là tử thi của Y – Th người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521.

- 01 vùng tổ chức não nằm rải rác trên phần đường phải, kích thước 7,5m x 1m. Đây là tổ chức não của nạn nhân để lại.

- 01 vùng mảnh vỡ, kích thước 29m x 5m. Đây là vùng mảnh vỡ của các phụ kiện xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 và xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 để lại, nằm rải rác trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn.

Căn cứ các dấu vết để lại trên hiện trường và phương tiện, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 47K - 9203 với xe mô tô biển kiểm soát 60S2 - 7521 tương ứng trên mặt đường là tại vị trí cách điểm đầu vết số (1) là 0,85m, cách trụ điện số T7-23A là 10,5m, cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 là 4,4m, cách trục bánh sau, bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 là 50,4m, cách đầu tử thi là 5,3m, cách mép đường phải 2,34m. Điểm va chạm được ký hiệu (X) trong sơ đồ hiện trường.

***Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:***

- Xe ô tô biển kiểm soát 47K - 9203 có các dấu vết sau:

+ Ôp trụ cabin bên trái bị gãy, vỡ hoàn toàn, lộ rõ trụ cabin bên trái.

+ Mặt ngoài của khung ca bin bên trái có nhiều vết móp méo, làm bong tróc lớp sơn màu xanh trên bề mặt khung cabin, kích thước 55m x 0,22m, điểm thấp nhất cách nền đất 13cm, chiều hướng đẩy lùi từ trước ra sau.

+ Phần đầu ốp nhựa bảo vệ cản bên trái, phía trước của xe bị gãy rời, kích thước 0,5cm.

+ Thanh cản phía trước, bên trái bị cong gập, đẩy lùi từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 0,2cm.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn báo hiệu phía trước, bên trái bị bể vỡ hoàn toàn.

+ Hệ thống đèn sương mù bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, được treo lơ lửng trên cản xe bởi dây dẫn điện.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hoàn toàn. Trên bề mặt điểm cong của gọng gương có bám dính lông tóc màu đen được xác định là lông tóc của Y – Th sau khi va chạm để lại, vị trí cách mặt đất 1,5m. Vị trí chân đỡ gương chiếu hậu bị bể, vỡ, kích thước 11cm x 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,2m.

+ Bề mặt ngoài cửa cabin bên trái có bám dính nhiều vết màu đỏ và vết màu trắng đục, được xác định là vết máu và các tổ chức não của Y – Th để lại sau khi xảy ra va chạm, kích thước 60cm x 65cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 74cm.

+ Bề mặt mâm bánh trước, bên trái có bám dính vùng chất lỏng màu đen, được xác định là dầu nhớt máy của xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 sau khi va chạm để lại, kích thước 30cm x 20cm.

+ Mặt ngoài của ốc vít, đỉnh vít cố định mâm xe của bánh xe phía trước bên trái có vết chà trượt, mài mòn, kích thước 3cm x 20cm, chiều hướng từ trước ra sau (cùng chiều kim đồng hồ), điểm đầu nơi gần nhất cách chân van 13cm (ngược chiều kim đồng hồ), cách nền đất 17,5cm. Vị trí mài mòn trên ốc vít, đỉnh vít tương ứng với vị trí các vết bể vỡ, mài mòn trên nắp lốc máy bên trái xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521.

**- Xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 có các dấu vết sau:**

+ Toàn bộ đầu xe bị hư hỏng hoàn toàn;

+ Bộ phận bánh lốp trước, niềng, đùm, cãm, phuộc nhún phía trước bị gãy rời, hư hỏng hoàn toàn.

+ Mặt ngoài bên trái đùm có dấu vết chà trượt, mài mòn, kích thước 10cm x 10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 15cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Nắp lửa bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí vòng tròn nơi gắn nắp lửa có vết chà trượt, mài mòn, làm vỡ một miếng kim loại kích thước 5cm x 9cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách nền đất 17cm, tương ứng với chiều cao của ốc vít, đỉnh vít bị mài mòn trên mâm bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203.

+ Nắp lốc máy bên trái bị bung bật, gãy rời khỏi vị trí ban đầu, để lộ phần không chuyển động bên trong làm toàn bộ nhớt máy chảy tràn ra ngoài.

+ Góc đỡ chân phía trước, bên trái bị cong gập, đẩy lùi từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 15cm. Phần đầu kim loại có vết mài mòn, kích thước 1cm, chiều hướng từ trên xuống dưới.

+ Cần di chuyển số bị cong gập, đẩy lùi từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 10cm.

+ Góc đỡ chân phía sau, bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Trên bề mặt của ống bơ có vết chà trượt, mài mòn, kích thước 3cm x 10cm, chiều hướng từ trên xuống dưới.

Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: Xe mô tô 60S2 – 7521 bị thiệt hại do tai nạn giao thông là 825.000 đồng.

Bản cáo trạng số 74/CTr – VKS, ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Lê Văn V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil sau khi đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (*Ba mươi sáu*) đến 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 591 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho người đại diện bị hại của anh Y Th số tiền 110.000.000 đồng, bồi thường cho anh Y Niu Buôn Y số tiền 62.000.000 đồng và những người đại diện bị hại không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 cho đại diện bị hại anh Y Th.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003950; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5654486; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001615967; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 0001615967 và 01 giấy phép lái xe số 660043808095 mang tên Lê Văn V.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi được nói lời sau cùng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai, Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/8/2021, tại km số 1813 + 940m, đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Tr, xã G, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Lê Văn V (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 theo hướng từ huyện Cư Jút đi huyện Đắk Song, do vượt xe không đúng quy định, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 do anh Y Th điều khiển chở anh Y Niu Buôn Y đi theo hướng ngược lại, làm anh Y Th, anh Y Niu Buôn Y ngã xuống đường. Hậu quả làm anh Y Th bị chết, anh Y Niu Buôn Y bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự

### **Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

....

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe và tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia

thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thừa biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chấp hành đúng quy định pháp luật về giao thông đường bộ là nguy hiểm cho những người và phương tiện khác tham gia giao thông, nhưng do điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203 vượt không đúng quy định dẫn đến gây tai nạn, làm anh Y Th bị chết, anh Y Niu Buôn Y bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do chính mình đã gây ra.

[4]. Tình tiết tăng nặng và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện của anh Y Th số tiền 110.000.000 đồng, bồi thường cho anh Y Niu Buôn Y số tiền 62.000.000 đồng và được người bị hại, người đại diện của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, sự việc xảy ra bị hại có lỗi khi điều khiển xe không có giấy phép lái xe (bút lục 190), sử dụng chất kích thích trước khi lái xe (uống nhiều rượu, bút lục 191, 193, 205-206), chạy xe với tốc độ cao và lấn sang phần đường của làn xe cơ giới. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp. Như vậy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Nhà nước ta.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện của anh Y Th số tiền 110.000.000 đồng, bồi thường cho anh Y Niu Buôn Y số tiền 62.000.000 đồng. Việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị hại, người đại diện của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.



[7]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Công an huyện Đắk Mil đã tạm giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 cho người đại diện của bị hại Y Th là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 660043808095 mang tên Lê Văn V do không cấm bị cáo hành nghề nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003950; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5654486; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001615967 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 0001615967 cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn V 18 (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/11/2021. Giao Lê Văn V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.*

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Công an huyện Đắk Mil đã tạm giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 60S2 – 7521 cho người đại diện của bị hại Y Th là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 giấy phép lái xe số 660043808095 mang tên Lê Văn V.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 xe ô tô biển kiểm soát 47K – 9203; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003950; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 56544486; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001615967 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 0001615967.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo; người đại diện bị hại; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trương Ngọc Thanh**